TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH A** TỈNH HẬU GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2022/HS-ST
Ngày: 11-8 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mạc Thị Chiên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Thanh Trí

2. Ông Võ Văn Cho

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Huỳnh Hoàng Tuấn – Là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Hoàng Panal - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 N 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2022/TLST-HS, ngày 15 tháng 6 N 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 N 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Võ Văn B, sinh N: 1960 tại huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang; tên gọi khác: Trần Hồng Tuấn; nơi cư trú: Ấp Trường Hiệp, xã Trường Long A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: không nghề nghiệp; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Chương (chết) và bà Trần Thị Hai (đã chết); bị cáo có vợ tên Bùi Thị Tuyền (đã ly hôn); có 03 con: con lớn sinh N 1986, con nhỏ sinh N 1991; tiền án: có 01 tiền án, ngày 07/9/2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xử phạt 09 tháng tù, về tội Đánh bạc tại Bản án số 96/2020/HS-PT. Do bị cáo bỏ trốn không chấp hành án nên ngày 15/3/2022, Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Cần Thơ ra Quyết định truy nã số 06/QĐTN-CQTHAHS, truy nã đối với Võ Văn B. Ngày 24/3/2022, bị cáo bị bắt theo quyết định truy nã ; tiền sự: không; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2.Họ và tên: Đặng Thị Kiều X, sinh N: 1982 tại TP. Cần Thơ; tên gọi khác: Không có; nơi cư trú: tổ 26, ấp Tân Bình, xã GX, huyện PĐ, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn K (đã chết) và bà Chiêm Thị B (còn sống); bị cáo có chồng tên Huỳnh Tuấn D (Vũ), sinh N: 1976; có 02 người con, con lớn sinh N 2003 con nhỏ sinh N 2013; tiền án: Không có; tiền sự: có 01 tiền sự, ngày 25/10/2021, bị Công an phường Long Tuyền, quận Bình T, thành phố Cần Thơ ra Quyết định xử phạt hành chính số 38221/QĐ-VPHC, xử phạt 1.500.000 đồng, về hành vi đánh bạc trái phép. Ngày 03/11/2021, bị cáo đã đóng phạt xong; nhân thân: tốt; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Huỳnh Thị Lệ H sinh N 1962, chỗ ở hiện nay: tổ 4, khu vực Thới Hòa, phường TAD, quận BT, thành phố Cần Thơ. (có mặt)

2. Nguyễn Văn N ,sinh N 1965, chỗ ở hiện nay: ấp TH A, xã TL A, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang. (vắng mặt)

3. Lê Thị Bé B1, sinh N 1990, HKTT: ấp An Hòa, xã AN, huyện CT, tỉnh Đồng Tháp

Chỗ ở hiện nay: ấp Tân Bình, xã GX, huyện PĐ, thành phố Cần Thơ. (vắng mặt)

4. Phạm Thị Bích N, sinh N 1997, chỗ ở hiện nay: tổ 3, khu vực 1, phường TA, quận BT, thành phố Cần Thơ. (vắng mặt)

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Thị T, sinh N 1976. (vắng mặt)

2. Nguyễn Thị L. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 29/12/2021,tại nhà bà L tổ chức đám giỗ có mời một số người đến dự tiệc. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, sau khi ăn uống có người đàn ông (chưa xác định được tên) kêu cháu bà L là Đặng Cao Thiên Kiều (sinh N 2010, là cháu bà L) lấy chiếu và nước đem ra sân, rồi một số người tập trung lại chơi đánh bài ăn tiền (bài do những người tham gia đánh bạc đem lại), các đối tượng chơi bài binh 06 lá (binh Ấn Độ) gồm 01 tụ làm cái và 04 đến 05 tụ đặt, mỗi tụ đặt từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Làm cái xoay vòng, mỗi người 03 ván, nếu ai không làm thì người kế tiếp làm cái. Các đối tượng đang chơi đánh bài thì

lực lượng Công an vào bắt quả tang lúc 16 giờ 10 phút cùng ngày *(bút lục 06-31, 106-121, 150-174).*

Khi đi đánh bạc các đối tượng mang theo số tiền sử dụng để đánh bạc cụ thể như sau:

+ Theo lời khai của Võ Văn B: Khi đi đánh bạc mang theo 6.480.000 đồng, sử dụng 1.800.000 đồng đánh bạc, khi đánh bạc thua 1.620.000 đồng, cho cháu Đặng Cao Thiên Kiều 100.000 đồng, còn 80.000 đồng khi công an vào bắt quả tang, bỏ chạy rớt mất 80.000 đồng. Công an tạm giữ trên người B 4.680.000 đồng không sử dụng đánh bạc.

+ Theo lới khai của Phạm Thị Bích N và Đặng Thị Kiều X: Khi đi đánh bạc Phạm Thị Bích N mang theo 800.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc ngồi đặt tụ, có ăn, có thua. Sau khi bà Bé B1 ké tụ N thua nghỉ, thì N và Đặng Thị Kiều X thỏa thuận cùng nhau hùn đặt tụ. Lúc này, do X đi đám giỗ chỉ đem theo có 20.000 đồng nên nói N bỏ tiền đánh bạc ra trước, sau khi tính thắng, thua sẽ chia hai thì N đồng ý. Lúc này, N lấy tiền trong người ra còn 800.000 đồng. Khi chơi N và X thay phiên nhau xem bài, quá trình chơi thua hết 800.000 đồng, thì Công an vào bắt quả tang.

+ Lới khai của Lê Thị Bé B1: Bé B1 mang theo 200.000 đồng đánh bạc, khi đánh bạc tham gia ké tụ đặt của Phạm Thị Bích N, quá trình đánh bạc thua hết 200.000 đồng. Khi Công an bắt quả tang bà N đã nghỉ và ra nằm nghỉ gần đó.

+ Nguyễn Văn N khai : Khi đi đánh bạc mang theo 2.600.000 đồng, sử dụng 500.000 đồng mua bia uống tại đám giỗ. Sau đó, N lấy 1.100.000 đồng để đánh bạc, khi chơi N có làm cái và đặt tụ, quá trình đánh bạc không thắng thua (hòa vốn). Lực lực Công an bắt quả tang, tạm giữ 2.100.000 đồng.

+ Huỳnh Thị Lệ H khai: khi đi đánh bạc đem theo 9.800.000 đồng, sử dụng 600.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc thắng, khi bị bắt quả tang Công an tạm giữ trên người 1.115.000 đồng. Đối với số tiền 9.200.000 đồng lực lượng Công an tạm giữ xung quanh khu vực đánh bạc là do H cất giấu không sử dụng vào mục đích đánh bạc. H Xin được nhận lại số tiền nêu trên.

Cáo trạng số 29/CT-VKS-HCTA ngày 12/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A đã truy tố các bị cáo Võ Văn B và bị cáo Đặng Thị Kiều X về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với các bị cáo, Kiểm sát viên phân tích tính chất, mức độ, nguyên nhân phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân

thân của từng bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Võ Văn B, Đặng Thị Kiều X phạm tội "Đánh bạc", đồng thời đề nghị áp dụng khoản 1, Điều 321, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38, Điều 55, Điều 56 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Văn B mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù giam, do bị cáo B đã hết tuổi lao động nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền; đề nghị áp dụng khoản 1, khoản 3, Điều 321, điểm i, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đặng Thị Kiều X từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ và 10.000.000đồng, miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo X.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước Tiền Việt Nam: số tiền chứng minh được dùng vào việc đánh bạc là 2.235.000 đồng (20.000 đồng tại chiếu bạc, 1.115.000 đồng của H, 1.100.000 đồng của N); số tiền đánh bạc của Võ Văn B là 1.800.000đồng; số tiền 400.000 đồng Đặng Thị Kiều X hùn với Phạm Thị Bích N để đánh bạc, sau khi được lực lượng Công an trả tự do X đã trả tiền cho N. Ngày 20/4/2022, Phạm Thị Bích N đã tự nguyện giao nộp số tiền 400.000 đồng này cho Cơ quan Cảnh sát điều tra ***(bút lục 181);*** số tiền 100.000 đồng, các đối tượng đánh bạc đã cho Đặng Cao Thiên Kiều vào ngày 29/12/2021. Ngày 20/4/2022, Đặng Cao Thiên Kiều đã giao nộp số tiền 100.000 đồng này cho Cơ quan Cảnh sát điều tra ***(bút lục 180).***

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc chiếu lát, sáu bộ bài đã qua sử dụng, sáu bộ bài Tây chưa qua sử dụng, N mươi hai lá bài Tây đã qua sử dụng.

Trả lại tiền không liên quan đến việc đánh bạc cụ thể: trả lại cho Huỳnh Thị Lệ H 9.200.000 đồng; trả lại cho Võ Văn B số tiền 2.880.000đồng;

Đối với một số tang vật khác, ngày 06/01/2022, Công an huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang đã ra quyết định trả lại giấy tờ, tang vật, cụ thể: trả Nguyễn Văn N 01 điện thoại di động hiệu Samsung, trả cho Lê Thị Bé B1 01 điện thoại di động hiệu Nokia, trả cho Phạm Thị Bích N 01điện thoại di động hiệu Nokia, trả cho Nguyễn Thị T 01 điện thoại di động, một hiệu Samsung, 01 hiệu Iphone, tiền Việt Nam 2.000.000 đồng, trả cho Huỳnh Tuấn Dũ 01 xe mô tô, biển kiểm soát 65G1-389.54 do không liên quan đến hành vi đánh bạc ***(bút lục 84-93).***

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện sửa đổi bản thân. Bị cáo Võ Văn B tự nguyện giao nộp số tiền tham gia đánh bạc là 1.800.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A; Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A; Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện theo quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt. Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra những người này đã cung cấp lời khai đầy đủ, sự vắng mặt của họ không trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo Võ Văn B, Đặng Thị Kiều X đều thừa nhận hành vi đã thực hiện như cáo trạng truy tố, lời thừa nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng và các tình tiết chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[3.1] Vào khoảng 13 giờ ngày 29/12/2021,tại nhà bà L có một số người tập trung lại chơi đánh bài ăn tiền, các đối tượng chơi bài binh 06 lá (binh Ấn Độ) gồm 01 tụ làm cái và 04 đến 05 tụ đặt, mỗi tụ đặt từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Làm cái xoay vòng, mỗi người 03 ván, nếu ai không làm cái thì người kế tiếp làm cái. Đang chơi thì bị lực lương công an đến bắt quả tang gồm Võ Văn B, Đặng Thị Kiều X, Phạm Thị Bích H, Phạm Thị Bích N, Lê Thị Bé B1 và Nguyễn Văn N và có một số đối tượng đã chạy thoát. Tổng số tiền thu trên chiếu bạc và trên người các con bạc xác định B1n đầu là 2.235.000 đồng (20.000 đồng tại chiếu bạc, 1.115.000 đồng của H, 1.100.000 đồng của N). Tuy nhiên, bị cáo Võ Văn B xác định dùng số tiền là 1.800.000đồng để đánh bạc, Đặng Thị Kiều X sử dụng chung số tiền là 800.000đồng của Phạm Thị Bích N nhưng đã thua hết, X đã trả lại cho N 400.000đồng.

[4] Về tội danh:

Bị cáo Võ Văn B và Đặng Thị Kiều X là những người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo đều biết việc đánh bạc ăn tiền là vi phạm pháp luật, gây mất trật tự an ninh tại địa phương, xâm phạm đến trật tự công cộng nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc dưới 5.000.000đồng nhưng bị cáo Võ Văn B đã có 01 tiền án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích, hiện đang chấp hành án, bị cáo Đặng Thị Kiều Xuâu có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc chưa được xóa tiền sự. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc", tội phạm

và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự N 2015, sửa đổi bổ sung N 2017.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo Đặng Thị Kiều X phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét về tính chất, mức độ phạm tội và hình phạt áp dụng: Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo Hội đồng xét xử có mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo đồng thời thể hiện được tính nghiêm minh, công bằng của pháp luật.

[6.1] Đối với bị cáo Võ Văn B thừa nhận đã tham gia đánh bạc với số tiền là 1.800.000đồng. Số tiền bị cáo tham gia đánh bạc nhiều hơn bị cáo X. Mặt khác, bị cáo có nhân thân xấu đã hai lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, 01 lần bị xử phạt hành chính về hành vi gây thương tích cho người khác, có 01 tiền án về hành vi đánh bạc, chưa chấp hành án bị cáo lại tiếp tục tham gia đánh bạc. Điều đó chứng tỏ rằng bị cáo coi thường pháp luật nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục cải tạo bị cáo trở thành một công dân có ích. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét bị cáo đã lớn tuổi, thành khẩn khai báo, số tiền đánh bạc không lớn và hiện tại bị cáo cũng đang có bệnh để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Hiện tại bị cáo đang phải chấp hành 09 tháng tù theo Bản án số 96/2020/HS-PT, ngày 07/9/2020, của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ. Nên khi áp dụng hình phạt cần phải tổng hợp hình phạt chung của hai bản án dành cho bị cáo.

[6.2] Đối với bị cáo Đặng Thị Kiều X thừa nhận đã tham gia đánh bạc số tiền 400.000đồng nhưng đã thua hết, bị cáo có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc. Với số tiền bị cáo tham gia đánh bạc không lớn, bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có nơi ở ổn định, rõ ràng nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo về địa phương quản lý để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 2.235.000 đồng (20.000 đồng tại chiếu bạc, 1.115.000 đồng của H, 1.100.000 đồng của Nguyễn Văn N) là số tiền đánh bạc nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7.1] Tại phiên tòa, Võ Văn B thừa nhận sử dụng 1.800.000đồng để đánh bạc và tự nguyện giao nộp số tiền là 1.800.000đồng để sung quỹ Nhà nước. Do đó, số tiền thu trên người của Võ Văn B là 4.680.000đồng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác Thi hành án; Đối với số tiền 9.200.000đồng thu tại xung quanh chiếu bạc là của Huỳnh Thị Lệ H cất giấu, không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên trả lại cho H; Đối với số tiền đánh bạc 400.000đồng Đặng Thị Kiều X trả lại cho N và N đã nộp lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra vào ngày 20/4/2022 và 100.000đồng tiền Đặng Cao Thiên Kiều giao nộp liên quan đến việc đánh bạc nên tịch thu để sung công quỹ Nhà nước.Trả lại cho Nguyễn Văn N 1.000.000đồng, không liên quan đến việc đánh bạc.

[7.2] Tịch thu tiêu hủy đối với 01 chiếu lát, 06 bộ bài tây đã qua sử dụng, 06 bộ bài tây chưa qua sử dụng và 52 là bài tây đã sử dụng.

[7.3] Đối với điện thoại di động không liên quan đến việc đánh bạc trả lại cho các đối tượng, cụ thể: Trả lại cho Huỳnh Thị Lệ H 01 Iphone màn hình bể, IMEI 352025079363579; trả lại cho Đặng Thị Kiều X 01 điện thoại KT màu trắng (màn hình có chữ LG, bể, A/s: 1544-7777; Trả lại cho Võ Văn B 01 điện thoại samsung màu đen IMEI 353103/05/787405/4 đã qua sử dụng; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Samsung màu trắng không mở được nguồn thu tại chiếu bạc không xác định được chủ nhân.

[7.4] Đối với một số tang vật gồm: 01 điện thoại di động hiệu Samsung; 01 điện thoại di động hiệu Nokia; 01điện thoại di động hiệu Nokia; 01 điện thoại di động; 01điện thoại hiệu Samsung, 01 điện thoại hiệu Iphone, tiền Việt Nam 2.000.000 đồng, 01 xe mô tô, biển kiểm soát 65G1-389.54 do không liên quan đến hành vi Đánh bạc đã được trả lại cho chủ sở hữu nên không đặt ra xem xét *(bút lục 84-93)*.

[8] Về hình phạt bổ sung và biện pháp tư pháp khác: Đối với bị cáo B, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo đang chấp hành án, đã hết tuổi lao động không có điều kiện để đảm bảo hình phạt này. Đối với bị cáo Đặng Thị Kiều X, cần áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, bị cáo có điều kiện để chấp hành hình phạt bổ sung là hình phạt tiền do bị cáo được áp dụng hình phạt chính là cải tạo không giam giữ. Tuy nhiên, xét thấy, bị cáo X không có công việc ổn đinh nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[9] Đối với Huỳnh Thị Lệ H, Nguyễn Văn N, Phạm Thị Bích N, Lê Thị Bé B1 có hành vi đánh bạc nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự,

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu thành A đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[10] Đối với Nguyễn Thị Thuỷ và bà Nguyễn Thị L không chứng minh được có tham gia đánh bạc nên không xử lý T và L là phù hợp.

[11] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản áp dụng và hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp, có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Võ Văn B và Đặng Thị Kiều X phạm tội "Đánh bạc".

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1, Điều 321, Điều 38, điểm s, khoản 1, Điều 51, Điều 56của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Văn B 09 (chín) tháng tù, tổng hợp với 09 tháng tù về hành vi đánh bạc tại Bản án số 96/2020/HS-PT, ngày 07/9/2020, của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho hai bản án là 01 (một) N 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt để chấp hành án ngày 24/3/2022.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269 Bộ luật Tố tụng hình; khoản 1, Điều 321, Điều 36, điểm i, s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đặng Thị Kiều X cáo 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy B1n nhân dân xã nơi được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ tiền thu nhập cho bị cáo X.

Hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Đặng Thị Kiều X số tiền 10.000.000đồng (Mười triệu đồng)

Giao bị cáo Đặng Thị Kiều X cho Ủy B1n nhân dân xã giai X, huyện Phong Điền, TP. Cần Thơ để giám sát các bị cáo trong thời gian bị cáo chấp hành việc cải tạo không giam giữ tại địa phương. Gia đình bị cáo Đặng Thị Kiều X có trách nhiệm phối hợp với Ủy B1n nhân dân xã Giai X trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 06 bộ bài tây đã qua sử dụng, 06 bộ bài tây chưa qua sử dụng, 52 lá bài tây đã qua sử dụng và 01 chiếu chiếu lát.

3.2. Tịch thu sung quỹ Nhà nước gồm: 1.800.000đồng (Một triệu tám trăm ngàn) số tiền đánh bạc của Võ Văn B; số tiền thu trên chiếu bạc là 2.235.000đồng (hai triệu hai trăm B1 lăm ngàn); số tiền 400.000đồng Bích N nộp và 100.000đồng Đặng Cao Thiên Kiều nộp;

3.3. Trả lại số tiền không liên quan đến việc đánh bạc, cụ thể: trả lại cho Võ Văn B 2.880.000 (Hai triệu tám trăm tám mươi ngàn); trả lại cho Huỳnh Thị Lệ H số tiền 9.200.000đồng (Chín triệu hai trăm ngàn đồng); trả lại cho Nguyễn Văn N số tiền 1.000.000đồng (một triệu).

3.4.Trả lại điện thoại không liên quan đến việc đánh bạc, cụ thể: trả lại cho Huỳnh Thị Lệ H 01 Iphone đã qua sử dụng; trả lại cho Đặng Thị Kiều X 01 điện thoại KT màu trắng đã qua sử dụng; Trả lại cho Võ Văn B 01 điện thoại samsung đã qua sử dụng; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Samsung thu tại chiếu bạc không xác định được chủ nhân.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy B1n thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Võ Văn B và Đặng Thị Kiều X mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bà Huỳnh Thị Lệ H được quyền kháng cáo phần bản án liên quan tới quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- Sở tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành A;
- Công an huyện Châu Thành A;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Mạc Thị Chiên